

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC**

Số: 62100/QLD- KD
V/v báo cáo về việc sản xuất,
cung ứng thuốc

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2018

Kính gửi: Các cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc.
(Sau đây gọi tắt là các đơn vị)

Cục Quản lý Dược nhận được đề nghị của Công ty TNHH Y tế Viễn Đông VN (Bệnh viện FV), Bệnh viện Từ Dũ, Bệnh viện Nhi Đồng 1, Viện Tim TP Hồ Chí Minh về việc nhập khẩu một số thuốc phục vụ nhu cầu điều trị đặc biệt của bệnh viện.

Để có cơ sở xem xét đề nghị của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Cục Quản lý Dược đề nghị các đơn vị khẩn trương báo cáo các nội dung sau:

1. Đối với các thuốc sản xuất trong nước: cơ sở sản xuất báo cáo về tình hình sản xuất và khả năng cung ứng các thuốc do chính cơ sở sản xuất tại Phụ lục 1 đính kèm Công văn này.

2. Đối với các thuốc sản xuất tại nước ngoài: cơ sở nhập khẩu báo cáo về tình hình nhập khẩu và khả năng cung ứng các thuốc tại Phụ lục 1 đính kèm Công văn này.

3. Báo cáo của các đơn vị theo mẫu tại Phụ lục 2 đính kèm Công văn này gửi về Cục Quản lý Dược **trước ngày 07/12/2018** về địa chỉ: 138A Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội để Cục Quản lý Dược xem xét, giải quyết theo quy định.

Cục Quản lý Dược thông báo để các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các CS SX, XNK theo danh sách đính kèm;
- Cục trưởng Vũ Tuấn Cường (để b/c);
- Bệnh viện FV, Bệnh viện Từ Dũ, Bệnh viện Nhi Đồng 1, Viện Tim TP HCM (để biết);
- Website của Cục QLD;
- Lưu: VT, KD (HH).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



PHỤ LỤC 1

(Đính kèm Công văn số 22100/QLD-KD ngày 29/11/18 của Cục Quản lý Dược)

STT	Tên thuốc	Dạng bào chế	Hoạt chất	Số đăng ký	Tên nhà sản xuất
1.	Zofarin 5	Viên nén	Warfarin natri 5mg	VN2-199- 13	Cadila Healthcare Ltd., India
2.	Zofarin 1	Viên nén	Warfarin natri 1mg	VN2-198- 13	Cadila Healthcare Ltd., India
3.	Warfarin Sodium Tablets, USP	Viên nén	5mg Warfarin Sodium	VN-13018- 11	Taro Pharmaceutical Industries Ltd, Israel
4.	Warfarin 1	Viên nén	Warfarin natri 1mg	VD-21732- 14	Công ty cổ phần SPM
5.	Warfarin 5	Viên nén	Warfarin natri 5mg	VD-21735- 14	Công ty cổ phần SPM
6.	Warfarin 2	Viên nén	Warfarin natri 2mg	VD-21733- 14	Công ty cổ phần SPM
7.	Warfarin 4	Viên nén	Warfarin natri 4mg	VD-21734- 14	Công ty cổ phần SPM
8.	Senwar 1	Viên nén bao phim	Warfarin natri 1mg	VD-25776- 16	Công ty cổ phần dược phẩm SaVi
9.	Senwar 2	Viên nén bao phim	Warfarin natri 2mg	VD-25777- 16	Công ty cổ phần dược phẩm SaVi
10.	Senwar 5	Viên nén bao phim	Warfarin natri 5mg	VD-25778- 16	Công ty cổ phần dược phẩm SaVi
11.	Tivogg-2	Viên nén	Warfarin natri 2mg	VD-30354- 18	Công ty CP DP Đạt Vi Phú
12.	Tivogg-5	Viên nén	Warfarin natri 5mg	VD-30355- 18	Công ty CP DP Đạt Vi Phú
13.	Tivogg-1	Viên nén	Warfarin natri 1mg	VD-30353- 18	Công ty CP DP Đạt Vi Phú
14.	Digoxin- Richter	Viên nén bao phim	Digoxin 0,25mg	VN-19155- 15	Geddon Richter Plc., Hungary
15.	Digoxine Nativelle	Viên nén	Digoxine 0,25mg	VN-18642- 15	Teofarma S.R.L, Italy

STT	Tên thuốc	Dạng bào chế	Hoạt chất	Số đăng ký	Tên nhà sản xuất
28.	Huhajo	Viên nén	Hydrocortison 10mg	VN-20492- 17	JRP Co., Ltd, Korea
29.	Snerid Tab	Viên nén	Hydrocortison 10mg	VN-11582- 10	Dongsung pharm. Co.,Ltd, Korea
30.	Sibutra	Viên nén bao phim tan trong ruột	Sulfasalazin 500mg	VD-22502- 15	Công ty cổ phần dược phẩm OPV
31.	Sibulight	Viên nén bao phim tan trong ruột	Sulfasalazin 500mg	VD-25246- 16	Công ty cổ phần dược phẩm OPV
32.	Darius 1	Viên nén	Acenocoumar ol 1mg	VD-18483- 13	Công ty cổ phần SPM
33.	Darius 4	Viên nén	Acenocoumar ol 4mg	VD-18821- 13	Công ty cổ phần SPM
34.	Darian 1	Viên nén	Acenocoumar ol 1mg	VD-20824- 14	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương 1 – Pharbaco
35.	Darian 4	Viên nén	Acenocoumar ol 4mg	VD-20825- 14	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương 1 – Pharbaco
36.	Acenocoum arol-VNP 1	Viên nén	Acenocoumar ol 1mg	VD-22293- 15	Công ty cổ phần SPM
37.	Acenocoum arol-VNP 4	Viên nén	Acenocoumar ol 1mg	VD-22294- 15	Công ty cổ phần SPM
38.	Vincerol 4mg	Viên nén	Acenocoumar ol 4mg	VD-24906- 16	Công ty cổ phần dược phẩm Vĩnh Phúc
39.	ACM Control 1	Viên nén	Acenocoumar ol 1mg	VD-25107- 16	Công ty cổ phần Dược phẩm 3/2
40.	Tegrucil-4	Viên nén	Acenocoumar ol 4mg	VD-25455- 16	Công ty TNHH Dược phẩm Đạt Vi Phú
41.	ACM Control 4	Viên nén	Acenocoumar ol 4mg	VD-25594- 16	Công ty cổ phần Dược phẩm 3/2

PHỤ LỤC 2

(Đính kèm Công văn số 22100/QLD-KD ngày 29/11/18 của Cục Quản lý Dược)

STT	Tên thuốc	Số đăng ký	Đơn vị tính	Số lượng thuốc do đơn vị sản xuất/nhập khẩu năm 2018*	Khả năng cung ứng tại thời điểm hiện tại**	Ghi chú
1.						
2.						
3.						
4.						
5.						
6.						
7.						
8.						
9.						
10.						

*: Báo cáo số lượng thuốc do đơn vị sản xuất, nhập khẩu từ 01/01/2018 đến ngày làm báo cáo. Trường hợp đơn vị chưa từng sản xuất hoặc nhập khẩu, đề nghị ghi rõ “chưa sản xuất” hoặc “chưa nhập khẩu”.

** : Đề nghị ghi rõ “Đáp ứng đủ nhu cầu đặt hàng của các đơn vị” hoặc “Chưa đáp ứng đủ nhu cầu đặt hàng của các đơn vị”.

